TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **232**/2021/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 399/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T. và anh Phạm Văn Q..

2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Trần Thị T. và anh Phạm Văn Q. xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị T. và anh Phạm Văn Q. xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T. tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003958 ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Chị T. còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phạm Văn Q. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến